

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ~~3766~~/ĐS-QLHT

Hà Nội, ngày ~~15~~ tháng 11 năm 2018

V/v Phương án kỹ thuật sửa chữa, bảo dưỡng
máy chèn đường BRAD, máy thay tà vẹt
MRT2, máy xiết bulong TEM2, thiết bị nâng
môi gục JA

Kính gửi:

- Phân ban quản lý KCHT ĐS khu vực 1;
- Công ty CP đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Nghị định 11/2018/NĐ-CP ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3616/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2017 của Bộ GTVT về việc phê duyệt kế hoạch bảo trì KCHT đường sắt Quốc gia năm 2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-ĐS ngày 29/12/2017 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHT đường sắt Quốc gia năm 2018 cho các Công ty cổ phần đường sắt, các Công ty cổ phần thông tin tín hiệu đường sắt ;

Căn cứ Quyết định số 835/QĐ-BGTVT ngày 26/4/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố Định mức, đơn giá ca máy, thiết bị thi công phục vụ công tác bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt Quốc gia;

Hợp đồng số 03-2018/HĐ-MMTB ngày 13/03/2018 giữa Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái về việc thuê máy móc, thiết bị chuyên dùng trong bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 488/QĐ-ĐS ngày 26/4/2016 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc ban hành Quy định tạm thời "Quản lý máy móc, thiết bị thực hiện công việc bảo trì, xây dựng kết cấu hạ tầng đường sắt";

Hồ sơ phương án kỹ thuật sửa chữa, bảo dưỡng máy chèn đường BRAD, máy thay tà vẹt MRT2, máy xiết bulong TEM2, thiết bị nâng môi gục JA; Đơn vị thuê máy: Công ty CPĐS Hà Thái lập, Phân ban QLKCHTĐS KV1 trình đã được Ban QLKCHTĐS thẩm định số 608/TĐ - QLHT ngày 12/11/2018;

Hồ sơ dự toán sửa chữa, bảo dưỡng máy chèn đường BRAD, máy thay tà vẹt MRT2, máy xiết bulong TEM2, thiết bị nâng môi gục JA; Đơn vị thuê máy: Công ty CPĐS Hà Thái lập, Ban QLKCHTĐS thẩm định số 366/TĐDDT- QLHT ngày 14/11/2018.

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có ý kiến:

Chấp thuận phương án kỹ thuật sửa chữa, bảo dưỡng máy chèn đường BRAD, máy thay tà vẹt MRT2, máy xiết bulong TEM2, thiết bị nâng môi gục JA; Đơn vị thuê máy: Công ty CPĐS Hà Thái với các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy mô, khối lượng chủ yếu:

1.1. Máy chèn đường BRAD:

TT	Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
I	Bảo dưỡng			
1	Dầu diezen (vệ sinh và chạy thử máy)	Lít	43	Việt Nam
2	Mỡ bôi trơn BP Enegrease LC2	Kg	4	BP
3	Giẻ lau	Kg	3	Việt Nam
4	Xà phòng	Kg	2	Việt Nam
5	Dầu động cơ SAE 15W-40	Lít	10	15W40
6	Lọc thô nhiên liệu HAFR 210010C	Cái	1	Deutz
7	Lọc tinh nhiên liệu DEUTZ 01174423	Cái	1	Deutz
8	Lọc dầu bôi trơn DEUTZ 01174416	Cái	1	Deutz
9	Dầu thủy lực SHELL TELLUS T46	Lít	150	Shell
10	Dầu giảm tốc bánh lóp Shell Spirax HD	Lít	4	Shell
11	Lọc gió động cơ DEUTZ KZ 1008-43	Cái	1	Deutz
12	Lọc hút thủy lực HAFRE 070010C	Cái	1	Geismar hoặc tương đương
13	Lọc hồi thủy lực HAFRE 110010C	Cái	2	Geismar hoặc tương đương
14	Lọc thông khí trên thùng dầu thủy lực HAFRE 190010C	Cái	1	Geismar hoặc tương đương
15	Lọc thủy lực trên đường ống HAFRE 190010C	Cái	1	Geismar hoặc tương đương
16	Còi điện	Cái	2	Việt Nam
17	Chổi gạt mưa	Cái	2	Việt Nam
18	Bình Ắc quy 12V	Bình	2	Việt Nam
II	Sửa chữa			
1	Dầu diezen 0,05S (vệ sinh và chạy thử máy)	Lít	5	Việt Nam
2	Giẻ lau	Kg	3	Việt Nam
3	Xà phòng	Kg	2	Việt Nam
4	Phốt bộ van chia	Bộ	1	Việt Nam
5	Tuy ô mô tơ di chuyển $\phi 25$ dài 1,5m	Cái	1	Đức
6	Phốt, bạc xi lanh bóp chân chèn	Cái	4	Việt Nam
7	Phốt xi lanh nâng hạ bóp	Bộ	4	Việt Nam

8	Tuy ô nâng hạ lớp trước $\phi 20$ dài 1,2m	Bộ	2	Việt Nam
9	Phốt bộ van chia	Bộ	4	Việt Nam
10	Tay gạt chuyên động	Bộ	2	Danfoss

1.2. Máy thay tà vẹt MRT2:

TT	Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
I	Bảo dưỡng			
1	Dầu diezen 0,05S (vệ sinh và chạy thử máy)	Lít	12	Việt Nam
2	Mỡ bôi trơn BP Enegrease LC2	Kg	3	BP
3	Giẻ lau	Kg	5	Việt Nam
4	Xà phòng	Kg	4	Việt Nam
5	Dầu động cơ SHELL RIMULA 15W-40	Lít	10	15W40
6	Lọc dầu động cơ DEUTZ 01174416	Cái	1	Deutz
7	Lọc tinh dầu Diezen DEUTZ 01174423	Cái	1	Deutz
8	Lọc thô dầu Diezen HAFRE 210010C	Cái	1	Deutz
9	Bổ xung dầu thủy lực SHELL TELLUS 46	Lít	100	Shell
10	Lọc hút thủy lực P15223	Cái	1	Geismar hoặc tương đương
11	Lọc gió động cơ DEUTZ KZ 1008-43	Cái	1	Deutz
12	Dầu giảm tốc SAE 80W90	Lít	5	Shell
II	Sửa chữa			
1	Dầu diezen (vệ sinh và chạy thử máy)	Lít	5	Việt Nam
2	Giẻ lau	Kg	4	Việt Nam
3	Xà phòng	Kg	2	Việt Nam
4	Ắc quy 12V-110Ah	Cái	2	Việt Nam
5	Còi điện 12V	Cái	1	Việt Nam
6	Bóng đèn pha + bóng đèn soi gắp vệt 12V	Bóng	5	Việt Nam

1.3. Máy xiết bu lông TEM (Tính cho cả 2 máy):

TT	Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
I	Bảo dưỡng			
1	Dầu Diezel	Lít	3	Việt Nam
2	Mỡ bôi trơn BP Enegrease LC2	Kg	3	BP

3	Giẻ lau	Kg	3	Việt Nam
4	Xà phòng	Kg	3	Việt Nam
5	Dầu động cơ SAE 15W-40	Lít	2	15W40
6	Dầu cầu SAE80W90	Lít	1	Shell
7	Lọc gió động cơ	Cái	2	Deutz
II	Sửa chữa			
1	Đầu chụp bulong	Cái	2	Việt Nam
2	Bánh xe chân máy	Cái	2	Việt Nam

1.4. Thiết bị nâng mỗi gục JA40:

TT	Hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Dầu Diesel	Lít	1	Việt Nam
2	Mỡ bôi trơn BP Enegrease LC2	Kg	1,0	BP
3	Giẻ lau	Kg	1	Việt Nam
4	Xà phòng	Kg	1,0	Việt Nam

2. Tổ chức thực hiện:

Đơn vị đặt hàng: Công ty CP đường sắt Hà Thái tổ chức thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 488/QĐ-ĐS ngày 26/4/2016 của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN về việc ban hành Quy định tạm thời "Quản lý máy móc, thiết bị thực hiện công việc bảo trì, xây dựng kết cấu hạ tầng đường sắt".

3. Kinh phí thực hiện (làm tròn): 121.576.000 đồng

Bằng chữ: Một trăm hai mươi một triệu, năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng.

Cụ thể như sau:

Số TT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị	Kinh phí		Tổng kinh phí
			Sửa chữa	Bảo dưỡng	
1	Máy chèn đường BRAD	Máy	35.873.538	46.046.705	81.920.243
2	Máy thay tà vẹt MRT2	Máy	5.229.831	25.519.334	30.749.164
3	Máy xiết bulong Tem2	Máy	6.859.564	1.787.801	8.647.365
4	Thiết bị nâng mỗi gục	Máy	-	259.419	259.419
	Tổng cộng	Đồng	47.962.933	73.613.257	121.576.190

Tổ chức thanh quyết toán theo chứng từ hợp lệ và theo quy định của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

4. Nguồn vốn: sử dụng khoản chi phí bảo dưỡng, sửa chữa trong đơn giá ca máy, thiết bị chuyên dùng trong quản lý, bảo trì và sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt

ban hành theo Quyết định số 835/QĐ-BGTVT ngày 26/4/2018 của Bộ Giao thông vận tải.

6. Phân ban QLKCHT khu vực 1 tổ chức giám sát, nghiệm thu hạng mục công việc hoàn thành trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa theo phương án kỹ thuật được chấp thuận.

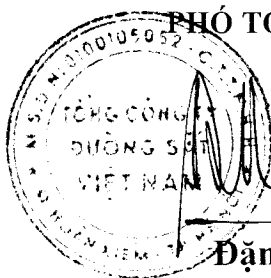
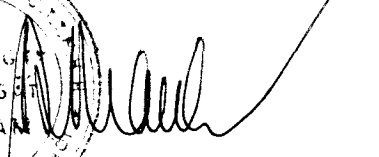
Ban quản lý KCHTĐS chủ trì tổ chức nghiệm thu hoàn thành khối lượng công việc bảo dưỡng, sửa chữa theo phương án kỹ thuật được phê duyệt; kiểm tra giám công tác bảo hành sản phẩm theo quy định hiện hành.

7. Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái; Phân Ban QLKCHTĐS khu vực 1; các Ban QLKCHTĐS; TCKT căn cứ phương án kỹ thuật được chấp thuận, tổ chức thực hiện đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiến độ theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban TCKT;
- Lưu: VT, QLHT (3).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Sỹ Mạnh



